THỐNG KÊ HẠNH KIỂM HỌC SINH NĂM HỌC 2017-2018

Tình hình HS		Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9	Cộng C2	Khối 10	Khối 11	Khối 12	Cộng C 3
Thống kê chung toàn khối	Số HS	73	72	60	59	264				
	Tốt	64	58	59	52	233				
	Tỷ lệ %	87.67	80.56	98.33	88.14	88.26				
	Khá	9	14	1	7	31				
	Tỷ lệ %	12.33	19.44	1.67	11.86	11.74				
	TB									
	Tỷ lệ %									
	Yếu									
	Tỷ lệ %									
	Kém/ KXL									
	Tỷ lệ %									
HS Trung học thường / hoặc GDTX	Số HS	73	72	60	59	264				
	Tốt	64	58	59	52	233				
	Tỷ lệ %	87.67	80.56	98.33	88.14	88.26				
	Khá	9	14	1	7	31				
	Tỷ lệ %	12.33	19.44	1.67	11.86	11.74				
	TB									
	Tỷ lệ %									
	Yếu									
	Tỷ lệ %									
	Kém/ KXL									
	Tỷ lệ %									
		HS THCS Tạo nguồn					HS THPT CLC			
Tình hình HS		Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9	Cộng C2	Khối 10	Khối 11	Khối 12	Cộng C 3
HS THCS Tạo nguồn hoặc HS THPT CLC	Số HS									
	Tốt									
	Tỷ lệ %									
	Khá									
	Tỷ lệ %									
	TB									
	Tỷ lệ %									
	Yếu									
	Tỷ lệ %									
	Kém/ KXL									
	Tỷ lệ %									